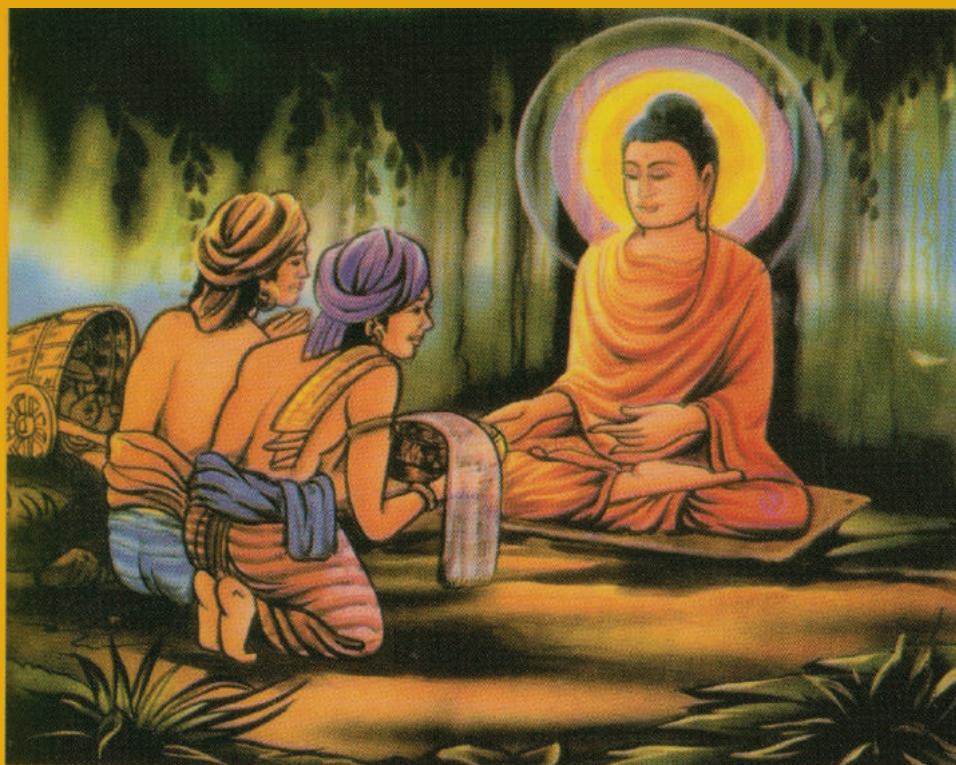


# ***BỘ SÁCH PHẬT HỌC***

## ***Cuộc Đời Đức Phật***

***Tập 3 / 4***



***Dịch giả: Tỳ khưu Đức Hiền***

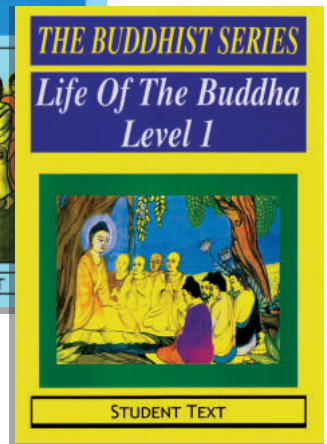
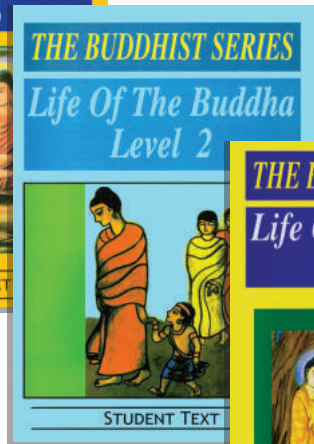
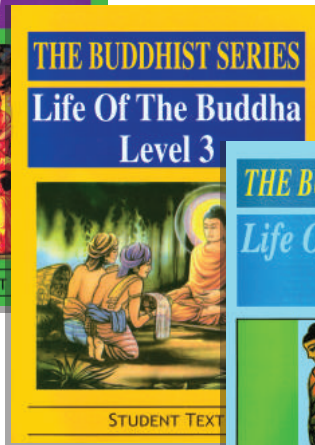
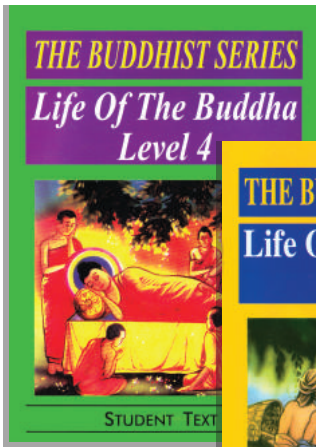
**DÀNH CHO HỌC SINH**



**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**  
**PL. 2558 - DI. 2014**

**NGUYÊN BẢN ANH NGỮ**  
**CUỘC ĐỜI ĐỨC PHẬT**

(Trọn bộ 4 tập)



# *BỘ SÁCH PHẬT HỌC*

## *Cuộc Đời Đức Phật*

*Tập 3 / 4*



*Dịch giả: Tỳ khưu Đức Hiền*

**DÀNH CHO HỌC SINH**



**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**  
**PL. 2558 - DI. 2014**

“Sabbadānaṃ Dhammadānaṃ jināti”  
“Bồ thí Pháp thắng mọi thí”



**MÓN QUÀ PHÁP BẢO**  
*(Dhammapaññākāra)*

***Kính Biểu:***

Đến: .....

.....

.....

.....

\*\*\* *Do nhờ Món Quà Pháp Bảo này, xin cho được thành tựu phước thiện và trí tuệ y như ý nguyện!*

Từ: .....

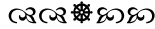
.....

.....

.....

Ngày.....tháng.....năm .....

# MỤC LỤC TẬP 3/4



- *Mẫu Tỳ Pālī*..... ii
- *Lời Nói Đầu Của Dịch Giả*..... iii
- *Lời Tựa Của Ngài K. Sri. Dhammānanda*..... v
- *Lời Tri Ân Của Ngài Kirama Wimalajothi*.....vi
- *Phương Danh Thí Chủ* ..... 48

<b>Chương</b>	<b>Nội Dung</b>	<b>Trang</b>
<i>Chương 1</i>	Hai Vị Cư Sĩ Đầu Tiên	1 - 3
<i>Chương 2</i>	Cung Thỉnh Đức Phật Thuyết Pháp	4 - 7
<i>Chương 3</i>	Gặp Lại Năm Người Bạn Đồng Tu	8 - 11
<i>Chương 4</i>	Bài Pháp Đầu Tiên	12 - 14
<i>Chương 5</i>	Công Tử Yasa Và Những Người Bạn	15- 18
<i>Chương 6</i>	Thông Điệp Chân Lý Đầu Tiên	19 - 22
<i>Chương 7</i>	Thành Lập Hội Chúng Tăng Già	23 - 25
<i>Chương 8</i>	Đức Phật Và Thần Y Jīvaka	26 - 29
<i>Chương 9</i>	Đức Phật Và Vua Ajātasattu	30 - 34
<i>Chương 10</i>	Tiểu Sử Tỳ Khưu Vakkali	35 - 38
<i>Chương 11</i>	Tiểu Sử Ngài Thánh Tăng Assaji	39 - 43
<i>Chương 12</i>	Tiểu Sử Nàng Patācārā	44 - 46

## MẪU TỰ PĀLĪ

Gồm có 41 chữ cái (8 nguyên âm và 33 phụ âm).

➤ 8 nguyên âm (*sara*): **a, ā, i, ī, u, ū, e, o**.

➤ 33 phụ âm (*byañjana*):

A. Thành Đoàn (*vagga*):

1. Âm họng : **k - kh - g - gh - ñ**

2. Âm vòm họng : **c - ch - j - jh - ñ**

3. Âm lưỡi : **ṭ - ṭh - ḍ - ḍh - ṇ**

4. Âm răng : **t - th - d - dh - n**

5. Âm môi : **p - ph - b - bh - m**

B. Vô Đoàn (*avagga*): **y, r, l, v, s, h, ḷ, ṃ**

### CÁCH PHÁT ÂM

❖ **a** (ả), **ā** (a), **i** (ỉ), **ī** (i), **u** (ủ), **ū** (u), **e** (ê), **o** (ô)

- **k** (cá), **kh** (khả), **g** (gá), **gh** (gờ-hả), **ñ** (nả),
- **c** (chả), **ch** (chả), **j** (schả), **jh** (schả), **ñ** (nhả),
- **ṭ** (tả), **ṭh** (thả), **ḍ** (đả), **ḍh** (đờ-hả), **ṇ** (nả),
- **t** (tả), **th** (thả), **d** (đả), **dh** (đờ-hả), **n** (nả),
- **p** (pả), **ph** (pờ-hả), **b** (bả), **bh** (bờ-hả), **m** (mả).
- **y** (giá), **r** (rả), **l** (lả), **v** (vả, quả), **s** (xả), **h** (hả), **ḷ** (lả), **ṃ** (ãng)

Lưu ý: Trong Pāli có 3 nguyên âm '**a, i, u**' cần được phát âm ngắn, mạnh và dứt khoát (**đoản âm**), và còn lại 5 nguyên âm '**ā, ī, ū, e, o**' cần được đọc thông thả, âm vang dài (**trường âm**).

Ngoài ra, chúng tôi đánh dấu [ʰ] (*khả*) sau mỗi ký tự thì từ đó được đọc mạnh, và việc thêm [s] (*schả*) để tạo âm gió; nếu có phụ âm nào đi kèm 'h' như trong (*kh, gh, ch, jh, ṭh, ḍh, dh, ph, bh*) sẽ được phát âm mạnh và có gió.

## LỜI NÓI ĐẦU CỦA DỊCH GIẢ

Trong ba năm học Thạc sĩ tại Sri Lanka từ năm 2005 đến 2009, chúng tôi đã tận mắt nhìn thấy rất nhiều trường học mở vào ngày Chủ Nhật để dạy Phật Pháp cho các em học sinh đủ mọi lứa tuổi.

Ở Sri Lanka thường được gọi là ‘*Sunday School*’ hay ‘*Sunday Dhamma School*’ nghĩa chung là ‘Phật Pháp Chủ Nhật’. Những trường này thường được tổ chức ở các sân chùa hay trường trong chùa tùy theo điều kiện của mỗi chùa to hay nhỏ. Phần đông học sinh đi học bận một đồng phục màu trắng và được học từ 7 giờ sáng đến 10:30 sáng. Những khóa học tại chùa hay trường là nơi duy trì sự giáo dục Phật Pháp cơ bản về đạo đức. Nếu sau này những học sinh là Phật tử có đi làm việc, thì họ cần một tờ giấy chứng nhận đã học Phật giáo tại chùa nào đó để bổ sung trong các hồ sơ đính kèm.

Từ cảm hứng việc giáo dục trẻ nhỏ, đất nước Phật giáo Sri Lanka có nhiều kinh sách Phật học được viết bằng tiếng Anh rất phong phú. Trong số đó, chúng tôi nhận thấy bộ sách bốn cuốn ‘Cuộc Đời Đức Phật’, do Hiệp Hội Sāsana Abhiwurdhi Wardhana phát hành vào năm 1999<sup>1</sup>, rất hữu ích cho trẻ nhỏ học và làm bài tập cơ bản trong đó. Mỗi

---

<sup>1</sup> Sau này, bộ sách do ‘Trung tâm Văn hóa Phật giáo’ ‘Buddhist Culture Centre’ (BCC) 125, Anderson, Nedimala, Dehiwala, Sri Lanka in lại.

tập sách là gồm 12 chương và được giới thiệu theo trình tự cuộc đời Đức Phật và các tiểu sử các vị thánh Tăng, các vị thánh Ni, vua chúa, cận sự nam và cận sự nữ qua nhiều bài học.

Chúng tôi quyết định dịch ra những tập sách này để bổ sung và làm phong phú thêm tư liệu giáo dục Phật giáo cho thế hệ mầm non học sinh nói chung.

Chúng con cũng xin chân thành tri ân ngài Hòa thượng Kirama Wimalajothi, là vị Giám Đốc của Trung tâm Văn hóa Phật giáo, đã cho phép và đồng viên chúng con trong việc hoàn thiện dịch phẩm này.

Chúng tôi chân thành cảm ơn Đại Đức Nguyên Tuệ, Đại Đức Từ Minh, Đại Đức Minh Thông, PT. Trương Đình Hòa (PD. Nhật Thuận), anh Đức Anh, Hạnh An đã đọc lại và góp ý bản thảo để chúng tôi hoàn thiện như ngày hôm nay. Chúng con/tôi chân thành tri ân chư Tăng và Phật tử gần xa đã ủng hộ tịnh tài để chúng con/tôi in ấn được thành tựu viên mãn.

Cầu mong oai lực Tam Bảo luôn gia hộ đến tất cả chư Tăng, quý cô tu nữ và các Phật tử gần xa được thân tâm an lạc.

**Tỳ khưu Đức Hiền, Ph.D.** (090.50.40.654)

*Chùa Như Ý, Nha Trang*

*Mùa an cư PL 2558, Núi Sạn 20-07-2014.*



## **LỜI TỰA CỦA NGÀI K. SRI. DHAMMĀNANDA**

BỘ SÁCH PHẬT HỌC đã chính thức phát hành vào ngày 13 tháng 11 năm 1999 cùng với việc kỷ niệm lần thứ 70 (1929-1999) của Trường Phật Pháp Chủ Nhật diễn ra tại Wisma Dhamma Cakka, Phật học Mahā Vihāra.

BỘ SÁCH này được viết và xuất bản để dành cho các em học sinh có được những tập sách Phật giáo phù hợp. Mục tiêu chính của BỘ SÁCH này nhằm trình bày lời dạy cao thượng của Đức Phật (*Buddha Dhamma*) mang tính trình tự và có hệ thống cho học sinh trong độ tuổi hình thành.

Tôi muốn nhân cơ hội này để bày tỏ sự cảm kích và lời cảm ơn chân thành đến các thành viên của Trường Phật Pháp Chủ Nhật (*BISDS<sup>1</sup>*) và tất cả những người đã đóng góp, hỗ trợ, khuyến khích nhà xuất bản để ấn hành BỘ SÁCH PHẬT HỌC này. Đặc biệt phải kể đến Ban Tư Liệu và Giáo Trình Trường Phật Pháp Chủ Nhật đã tiếp sức cho chúng tôi có ý tưởng, phát triển và lưu hành BỘ SÁCH này.

Cuối cùng, tôi cũng cảm ơn đến Hội Sasana Abhiwurdhi Wardhana về việc in ấn BỘ SÁCH PHẬT HỌC này, và cảm ơn đến Hội Hoàng Pháp Phật Giáo Malaysia, Ban Giám hiệu, thầy cô giáo, phòng giáo vụ

---

<sup>1</sup> Buddhist Institute Sunday Dhamma School.

của Trường Phật Pháp Chủ Nhật (*BISDS*), các nhà bảo trợ và những Phật tử.

Cầu mong oai lực Tam Bảo luôn gia hộ đến quý vị và cùng những người thân quyến cả thảy.

**Hòa Thượng Tiến Sĩ K. Sri. Dhammānanda**

*Mahā Nāyaka Thera, JSM*

*Hòa thượng Tăng thống Malaysia và Singapore.*

### ***LỜI TRI ÂN CỦA NGÀI KIRAMA WIMALAJOTHI***

Tôi có được cơ hội tuyệt vời này để bày tỏ sự biết ơn chân thành của tôi đến Hội Sasana Abhiwurdhi Wardhana và Trường Phật Pháp Chủ Nhật (*BISDS*) đã ủy quyền cho tôi được in lại và xuất bản cuốn sách này trong Sri Lanka vì lợi ích cho con em chúng ta để nâng cao kiến thức về Phật Pháp và ngôn ngữ tiếng Anh.

Cầu chúc oai lực Tam Bảo luôn gia hộ quý vị.

**Hòa thượng Kirama Wimalajothi.**

*Giám Đốc.*

*Trung tâm Văn hóa Phật giáo*

*Buddhist Culture Centre (BCC)*

*125, Anderson, Nedimala, Dehiwala, SRI LANKA.*

**CHƯƠNG 1**  
**HAI VỊ CƯ SĨ ĐẦU TIÊN**



Sau bảy tuần lễ Giác Ngộ, Đức Phật đã gặp hai thương gia Tapussa và Bhallika. Họ dâng cúng ngũ cốc và mật ong đến Đức Phật. Sau khi Ngài đã thọ thực xong, hai thương gia xin được quy y Đức Phật và Giáo Pháp. Đức Phật đã chấp nhận lời thỉnh cầu của họ. Từ đó, cả hai trở thành những nam cư sĩ đầu tiên của Đức Phật. Lúc này, chưa có Tăng Chúng hay Saṅgha. Hai thương gia còn thỉnh cầu Ngài tặng vật (8 sợi tóc) để cung kính lễ bái. Đức Phật đã ban cho họ một vài sợi tóc của mình làm kỷ vật và họ hân hoan ra đi.

**BÀI TẬP I:**

**Hãy đánh dấu (✓) nếu câu nói đó ĐÚNG và đánh dấu (✗) nếu câu nói đó SAI.**

1. Đức Phật đã gặp hai vị sư ngay sau khi  
Ngài giác ngộ.



2. Hai thương gia là Tapussa và Bhallika.



3. Vào lúc đó, Tăng Chúng hay Saṅgha chưa có.



4. Đức Phật đã cắt vài móng tay của mình, và  
đưa cho hai thương gia.



5. Và cả hai thương gia hân hoan ra đi.



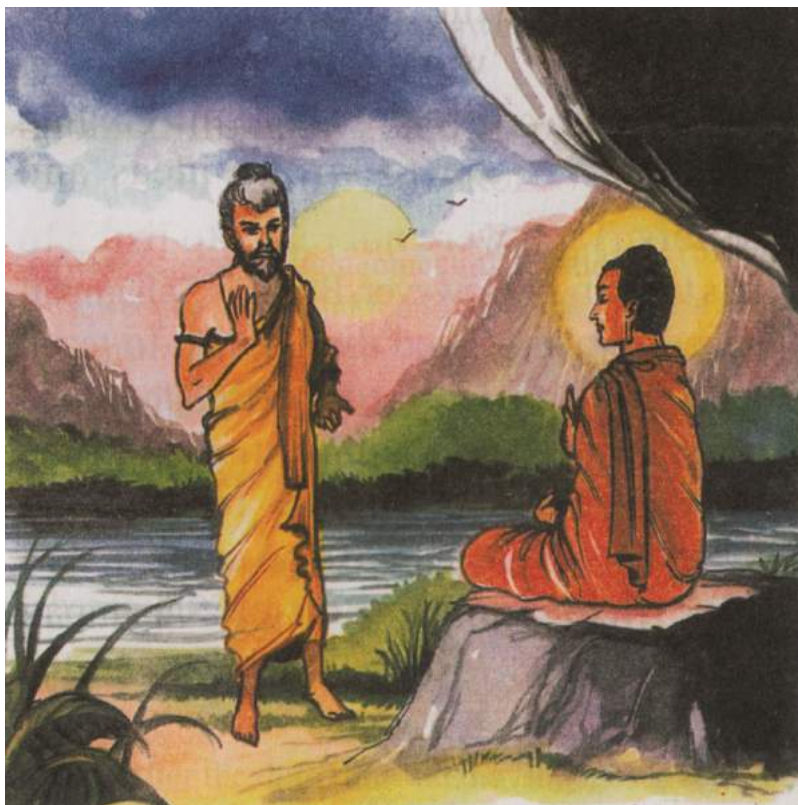
**BÀI TẬP II:**

**Hãy điền vào những từ thích hợp từ (A) với (B)**

A	B
1. Khi có sấm chớp, chúng em chạy vào ..... để trú.	(1) mẹ
2. Khi em bé đói, em bé sẽ chạy đến ..... để bú sữa.	(2) cảnh sát
3. Khi xảy ra hỏa hoạn nhà hàng xóm, chúng em lập tức gọi .....	(3) Tam Bảo
4. Khi học sinh gặp bài tập khó, bạn ấy sẽ đi đến gặp ..... để được giải đáp.	(4) lính cứu hỏa
5. Khi có vụ cướp ở cửa hàng, người bán hàng sẽ gọi .....	(5) nhà
6. Chúng con đến quy y ..... để được hướng dẫn và thực hành tâm linh.	(6) thầy cô

## CHƯƠNG 2

### CUNG THỈNH ĐỨC PHẬT THUYẾT PHÁP



Sau khi thành tựu giác ngộ, Đức Phật đã quán xét thế gian và thấy chúng sanh vẫn còn cố chấp nhiều tà kiến và tà tín. Họ không sẵn sàng lắng nghe những lời dạy của Ngài. Tuy nhiên, đại Phạm Thiên Sahampati đã hiện ra và thỉnh cầu Đức Phật thuyết Pháp. Ông đã thỉnh cầu Đức Phật ba lần. Đến lần thứ ba, Ngài đã chấp nhận. Ngài nhận thấy có một số người có thể hiểu được lời dạy của Ngài. Đại Phạm Thiên Sahampati rất vui mừng; ông đã đánh lễ Đức Phật và biến mất.

**BÀI TẬP I:**

**Hãy đánh (✓) trong ô trống cho câu nói ĐÚNG và đánh dấu (✗) cho những câu SAI.**

(✓) ĐÚNG, (✗) SAI

CÁC CÂU NÓI	✓, ✗
1. Sau khi thành tựu giác ngộ, Đức Phật quán xét thế gian và thấy rằng chúng sanh vẫn còn cố chấp nhiều tà kiến và tà tín.	<input type="radio"/>
2. Họ sẵn sàng lắng nghe những lời dạy của Ngài.	<input type="radio"/>
3. Đại Phạm Thiên Sahampati đã không hiện ra và thỉnh cầu Đức Phật thuyết Pháp.	<input type="radio"/>
4. Đại Phạm Thiên Sahampati đã thỉnh cầu Đức Phật ba lần.	<input type="radio"/>
5. Đến lần thứ ba, Đức Phật chấp nhận.	<input type="radio"/>
6. Ngài nhận thấy có một số người có thể hiểu được lời dạy của Ngài.	<input type="radio"/>
7. Đại Phạm Thiên Sahampati không hoan hỷ.	<input type="radio"/>
8. Đại Phạm Thiên Sahampati đã đánh lễ Đức Phật và biến mất.	<input type="radio"/>


















## **BÀI TẬP II:**

- (A).** - Hãy vẽ khuôn mặt ☺ cho suy nghĩ chơn chánh (*chánh kiến*) và niềm tin đúng (*chánh tín*),  
- Vẽ khuôn mặt ☹ cho suy nghĩ sai lầm (*tà kiến*) và niềm tin sai lạc (*tà tín*).
- (B).** Khi các em đã hoàn thành bài tập trên xong thì chơi một trò chơi xúc xắc.

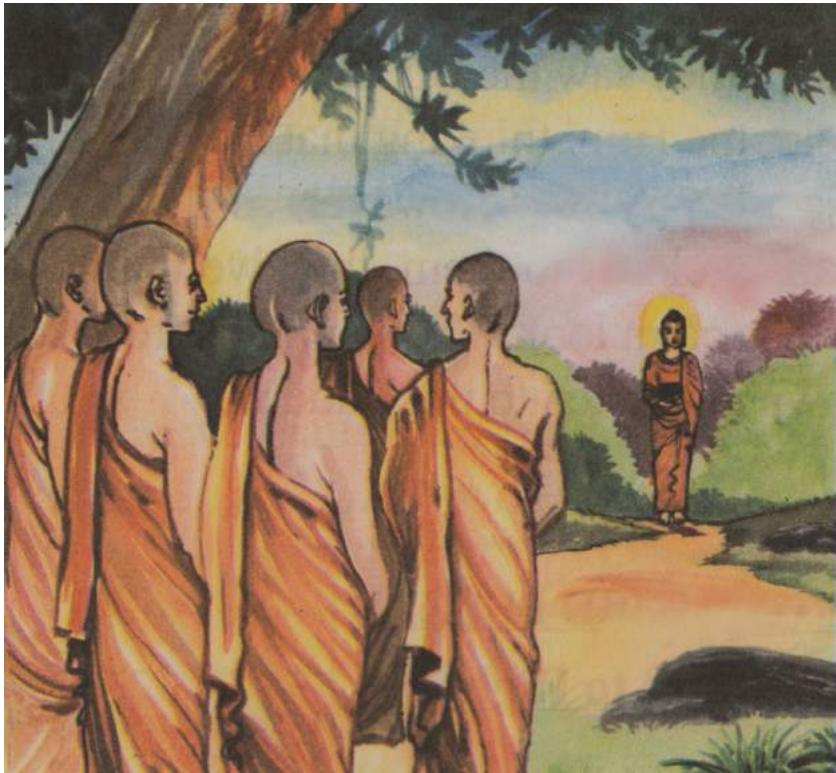
### **Các bước của cuộc chơi như sau:**

1. Đây là một trò chơi dành cho 2 hoặc 3 người.
2. Người nào có số điểm cao hơn từ việc đổ xúc xắc sẽ bắt đầu trò chơi.
3. Trò chơi tiếp tục đối với mỗi người chơi đổ xúc xắc và đi theo con số trong xúc xắc hiện ra.
4. Được thưởng 2 bước đi cho những ai được ô chỉ về chánh kiến và chánh tín.
5. Mất quyền đi 2 cho những ai có ô vuông chỉ nói về tà kiến và tà tín.
6. Người chiến thắng sẽ là người về đích đầu tiên.



		<p>3. Tôi thấy một người đàn ông mù đang băng qua đường. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>	
<p>5. Tôi yêu thương và kính trọng cha mẹ mình. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>			<p>8. Trộm cắp là thói quen xấu. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>
		<p>11. Tôi chào hỏi người hàng xóm khi tôi gặp họ. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>	
<p>13. San sẻ mọi thứ là hình ảnh tốt. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>			<p>16. Giết hại là không thực hành trong Phật giáo. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>
			
<p>21. Tôi sợ bóng tối. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>		<p>23. Đừng ăn quá nhiều! <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>	
	<p>26. Hãy đánh lễ Tam Bảo bằng cách lạy xuống. <i>(tiếp 2 lượt)</i></p>		

**CHƯƠNG 3**  
**GẶP LẠI NĂM NGƯỜI BẠN ĐỒNG TU**



Sau khi tự mình chứng ngộ, Đức Phật quyết định thuyết giảng Giáo Pháp đến năm người bạn đồng tu xưa kia đã chăm sóc Ngài trong sáu năm tu khổ hạnh.

Đức Phật đã đi bộ đến vườn Nai ở Isipatana gần Vāraṇasī nơi họ đang trú ngụ. Năm người bạn của

Ngài là Koṇḍañña, Bhaddiya, Vappa, Mahānāma và Assaji. Khi nhìn thấy Đức Phật, họ đã từ chối chào đón Ngài, vì nghĩ rằng Ngài đang hưởng thụ một cuộc sống hạnh phúc.

Tuy nhiên, khi Đức Phật tiến lại gần, họ đã bị cuốn hút bởi dáng vẻ an tịnh của Ngài. Cuối cùng, họ đã đồng lòng ngồi xuống và lắng nghe Đức Phật.

### **BÀI TẬP I:**

#### **ĐỐ VUI Ô CHỮ**

**Hãy đọc các câu sau và tham chiếu các ô chữ để điền vào chỗ trống các từ thích hợp sau:**

*Từ trái sang phải:*

1. Đức Phật đã quyết định thuyết giảng .....
2. Ngài muốn giảng dạy cho ..... người bạn đồng tu của mình.
3. Năm người bạn đồng tu nghĩ rằng Đức Phật đang thụ hưởng cuộc sống .....

4. Một trong những người bạn của Đức Phật là ngài .....

Từ trên xuống dưới:

5. Năm người bạn đồng tu của Đức Phật đang trú ngụ ..... ở Isipatana.

6. Họ bị cuốn hút bởi dáng vẻ ..... của Đức Phật.

1	G							Á	
				2		Ă			
3		Ạ				P			
4		O					Ñ		
		5							6
		V							
									N
									I
		I							

**BÀI TẬP II:**

Một số điều mà em có thể làm cùng với các bạn mình thấy vui hơn khi làm trong một nhóm?

**Hãy viết ra câu trả lời của em trong các ô trống dưới.**

1. Hãy vẽ một bức tranh về chia sẻ ý tưởng với các bạn cùng lớp.	2. Hãy vẽ một bức tranh hát hò với bạn bè của bạn.
<i>Trả lời:</i> Em học cùng bạn bè.	
3. Hãy vẽ một bức tranh giúp đỡ bạn bè của em.	4. Hãy vẽ một bức tranh chia sẻ trái cây với bạn bè.
5. Hãy vẽ một bức tranh vui chơi cùng bạn bè của em.	6. Hãy vẽ một bức tranh đang nói chuyện với bạn bè của em.

**CHƯƠNG 4**  
**BÀI PHÁP ĐẦU TIÊN**



Bài kinh Chuyển Pháp Luân (*Dhammacakkapavattana Sutta*) đã được thuyết giảng bởi Đức Phật tại vườn Nai ở Isipatana gần Vāraṇasī cho năm người bạn đồng tu của Ngài. “Dhammacakkappavattana Sutta” có nghĩa là “Kinh Chuyển Pháp Luân.”

Trong bài kinh này, Đức Phật đã thuyết giảng về Tứ Thánh Đế. Nhiều vị thiên và phạm thiên cũng đã hiện diện để lắng nghe Đức Phật.

Vào cuối bài pháp, năm người bạn đồng tu của Ngài đã đạt được an lạc. Họ đã trở thành những vị đệ tử xuất gia đầu tiên của Đức Phật.

### **BÀI TẬP I:**

**Hãy đánh dấu (✓) cho câu nói ĐÚNG và đánh dấu (✗) cho câu nói SAI.**

1. Đức Phật đã thuyết giảng kinh Chuyển Pháp Luân (*Dhammacakkappavattana Sutta*) cho năm người bạn đồng tu của Ngài. (.....)
2. Bài kinh Chuyển Pháp Luân được Đức Phật thuyết giảng tại vườn Lumbinī. (.....)
3. Trong bài kinh này, Đức Phật chỉ giảng dạy về đau khổ. (.....)
4. Nhiều vị thiên và phạm thiên cũng đã hiện diện để lắng nghe bài kinh này. (.....)

5. Cuối bài pháp, tất cả năm người bạn đồng tu đã rời bỏ Đức Phật. (.....)

**BÀI TẬP II:**

**Hãy điền vào chỗ trống bằng những từ sau:**

***Tam Bảo, chư Thiên, Phật Pháp, người Phật tử, chùa, các vị sư.***

1. Những vị cạo bỏ râu tóc và khoác lên mình tấm y vàng. Họ được gọi là .....
2. Những vị đó cư ngụ trong .....
3. Chư tỳ khưu thuyết giảng ..... đến mọi người gần xa.
4. Những ..... lại cúng dường những vật cần dùng đến cho các vị sư.
5. Là một người Phật tử, chúng ta phải quy y .....; là Đức Phật (*Buddha*), Giáo Pháp (*Dhamma*) và Tăng Già (*Saṅgha*).



CHƯƠNG 5

CÔNG TỬ YASA VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN



Công tử Yasa là con trai của vị triệu phú. Chàng có một đời sống cao sang nhưng lại không hạnh phúc.

Ngày nọ, Yasa gặp Đức Phật và Ngài đã thuyết pháp cho chàng nghe. Công tử Yasa cẩn trọng lắng nghe chăm chú, và chứng đắc thánh quả đầu tiên (*Dự Lưu*). Cuối cùng, chàng đã đi xuất gia.

Sau đó, Đức Phật còn giảng dạy cho cha của Yasa khi đang đi tìm con trai mình. Ông trở thành cận sự nam (*upāsaka*)<sup>1</sup> đầu tiên được quy y Tam Bảo. Ông thỉnh mời Đức Phật và tỳ khuru Yasa đến nhà để đặt bát cúng dường. Ngài đã thuyết pháp cho mẹ của Yasa và người vợ cũ của mình. Họ cũng đã quy y Tam Bảo. Họ là hai cận sự nữ (*upāsikā*)<sup>2</sup> đầu tiên của Đức Phật.

Không bao lâu sau đó, 54 người bạn của tỳ khuru Yasa cũng đã đi theo ngài. Họ rời gia đình để trở thành những vị xuất gia. Trong một thời gian ngắn, Đức Phật đã có được 60 vị tỳ khuru.

Họ đã được Đức Phật giáo huấn về việc ra đi hoằng pháp vì hạnh phúc và lợi ích cho nhiều người. Các vị tỳ khuru đã vâng Đức Phật và lên đường đi khắp Ấn Độ để ban bố Phật Pháp.

---

<sup>1</sup> Còn gọi là ‘thiện nam’.

<sup>2</sup> Còn gọi là ‘tín nữ’.

**BÀI TẬP I:**



Hãy điền vào chỗ trống bằng những từ sau: ***Giáo Pháp, người cha, công tử Yasa, cận sự nữ, thuyết giảng, xuất gia, hạnh phúc, 60, sang trọng, Tam Bảo***

1. Đức Phật thuyết giảng .....
2. .... của Yasa đã trở thành cận sự nam quy y Tam Bảo đầu tiên của Đức Phật.
3. .... là con trai của một triệu phú.
4. Thân mẫu của Yasa và người vợ cũ đã trở thành những ..... của Đức Phật.
5. Những vị sư ..... Giáo Pháp vì hạnh phúc và lợi ích cho nhiều người.
6. Sau khi chăm chú và thận trọng lắng nghe giáo pháp đã được thuyết giảng bởi Đức Phật, công tử Yasa và 54 người bạn của mình đã đi .....
7. Công tử Yasa không ..... với đời sống của mình.
8. Năm bạn đồng tu (*của Đức Phật*), tỳ khưu Yasa cùng 54 người bạn của mình là tổng số có ..... vị tỳ khưu, đã được Đức Phật sách tấn lên đường hoằng Pháp.
9. Đức Phật, Giáo Pháp và Tăng Già được gọi là ..... trong Phật giáo.
10. Trước khi trở thành một vị tỳ khưu, công tử Yasa đã có một đời sống .....

**BÀI TẬP II:**

**Những thứ gì mà bạn có thể bố thí đến cho các vị sư?**

Hãy vẽ hình 🍵 (✓) cạnh vật dụng mà bạn có thể dâng cúng đến các vị sư. Và vẽ hình ✖ (✗) cạnh những vật dụng mà không nên dâng cúng đến các vị sư.

**CHƯƠNG 6**  
**THÔNG ĐIỆP CHÂN LÝ ĐẦU TIÊN**



Trước khi phái sáu mươi vị tỳ khuru đi khắp các hướng để hoằng khai Giáo Pháp, Đức Phật đã nhắn nhủ họ hãy ra đi vì lợi ích của nhiều người, vì hạnh phúc của nhiều người, vì lòng bi mẫn cho thế gian, vì sự tốt đẹp và an lạc cho chư thiên và nhân loại. Không đi đồng hành trên một con đường. Đức Phật dạy như vậy rồi chính Ngài cũng đi về hướng rừng Uruvela.

Đức Phật là bậc đạo sư đầu tiên phái đi những đệ tử của Ngài để truyền bá Giáo Pháp. Tất cả những đệ tử của Ngài chỉ khoác trên mình lá y và với một bình bát khất thực. Họ sống một đời sống giản dị. Nhiệm vụ chính của những vị thánh tăng là hoằng khai Giáo Pháp và giảng dạy mọi người làm điều lành, tránh xa điều ác và giữ tâm trong sạch.

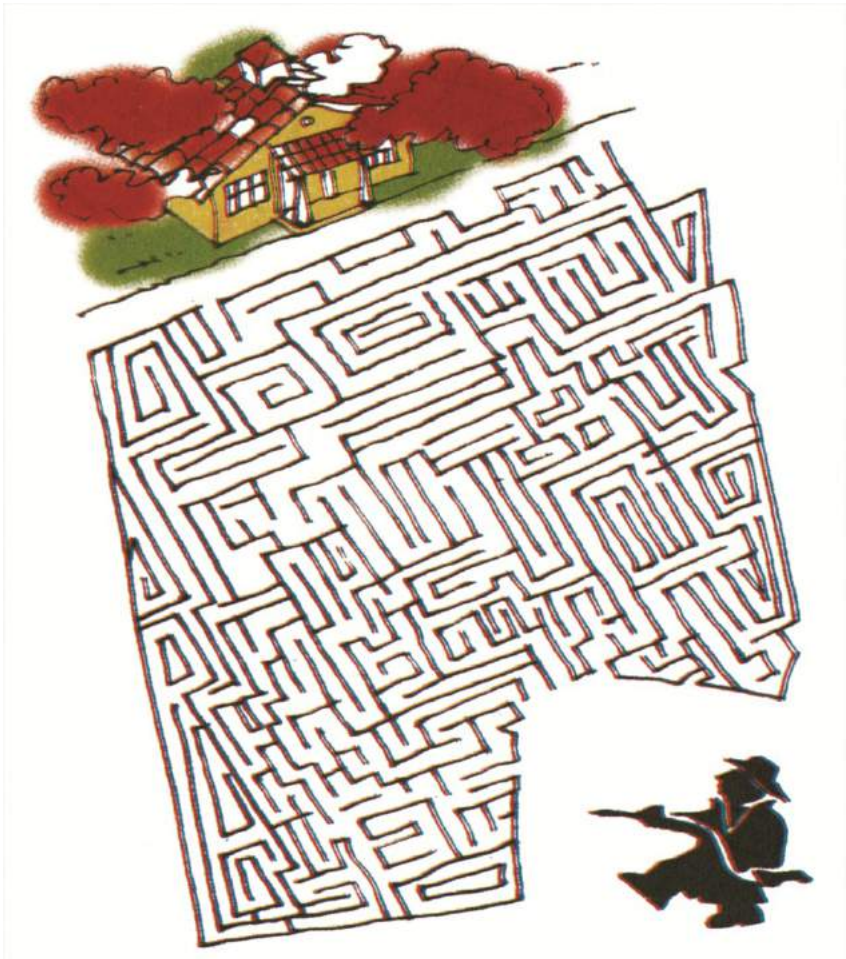
### **BÀI TẬP I:**

**Hãy sắp xếp lại các chữ cái sau để tạo thành các từ trong các ô sau.**

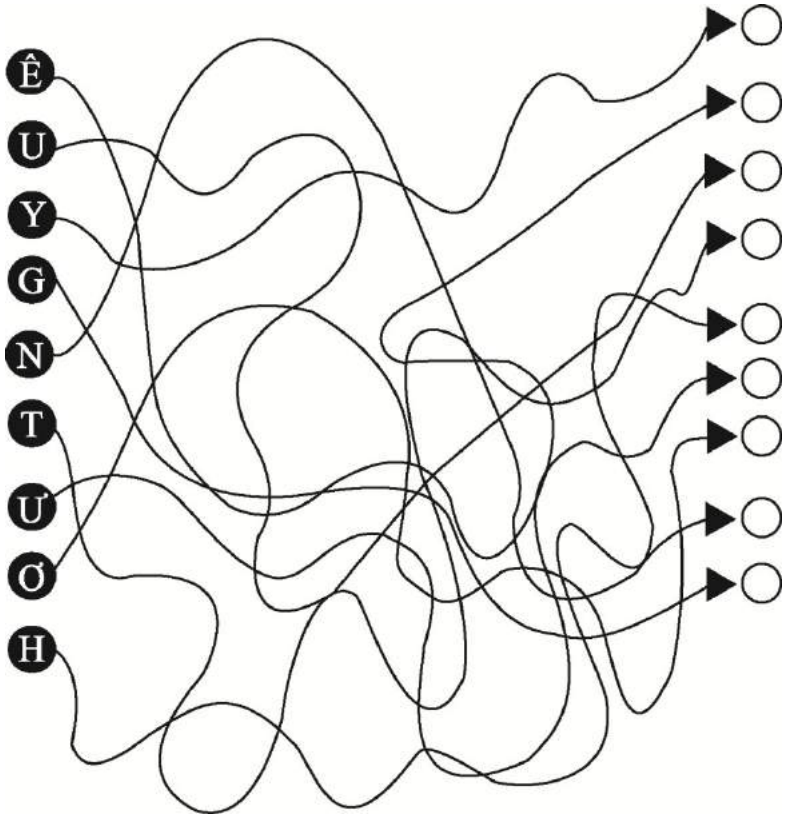
Xáo trộn	Sắp xếp	Xáo trộn	Sắp xếp
1. Y T U K U H		6. D H A B U D	
2. Ủ T Ê Đ		7. A M D H M A	
3. T K Á H H Ự T C		8. U ĐỀ I C Á	
4. Á L Y		9. U S Á Ơ M I	
5. T T Ồ Đ P E		10. V T Â H T C Ự	

**BÀI TẬP II:**

**Em có thể giúp đỡ lính cứu hỏa tìm ra con đường qua mê cung để cứu cậu bé đang ở trong ngôi nhà đang bốc cháy?**



Lần theo những con đường và viết ra các chữ cái trong vòng tròn để tìm ra từ cho thấy đức tánh rất cao cả của người lính cứu hỏa.





## CHƯƠNG 7

# THÀNH LẬP HỘI CHÚNG TĂNG GIÀ



Đức Phật cùng 60 vị thánh tăng đã thành lập Hội Chúng Tăng Già (*saṅgha*) đầu tiên. Họ là những vị sư già của Đức Phật trong việc truyền bá Giáo Pháp.

Tăng chúng bao gồm đầy đủ mọi loại người, những ai muốn hành theo lời dạy của Đức Phật. Họ là những người trẻ, người già, người giàu có và cả người nghèo, sống cùng nhau trong an vui và hòa hợp. Tuy

nhiên, chẳng phải bất kỳ ai cũng trở thành vị xuất gia. Những người Phật tử cũng có thể học hỏi Giáo Pháp như cha mẹ ngài Yasa và vợ cũ.

Những vị sư dạy pháp cho mọi người. Đáp lại, những người Phật tử dâng cúng nhu yếu cần thiết như vật thực, chỗ ở, y phục và thuốc men cho các vị sư.

### **BÀI TẬP I:**

**Hãy lấy một vài mảnh của các tờ báo đã dùng. Cắt các chữ cái từ tờ báo để tạo thành những từ sau đây, rồi dán chúng lên một mảnh giấy lớn.**

1. TĂNG GIÀ	6. NGHÈO KHỔ
2. VỊ SƯ	7. THIỆN TÍN
3. TUỔI TRẺ	8. DHAMMA
4. NGƯỜI GIÀ	9. LỜI DẠY
5. GIÀU CÓ	10. BẬC THÁNH

**BÀI TẬP II:****CUNG KÍNH CHƯ TĂNG (SAṄGHA)**

Hãy điền những từ đúng sau để hoàn thành các câu dưới: *sự tôn kính, những lời dạy, im lặng, cha mẹ, Tăng Già (Saṅgha), hai tay, các sư giả, Tam Bảo, vâng lời*

Trong ngôi chùa làng em, có nhiều vị sư. Những vị đó tạo nên một cộng đồng gọi là Hội Chúng (1).....

Mỗi khi chúng em diện kiến các vị sư, chúng tôi nên chắp (2)..... lại với nhau và kính lễ đến các vị bằng (3)..... Các sư giảng dạy và hướng dẫn chúng tôi thực hành (4) ..... của Đức Phật.

Trong trường học khi làm lễ (*pūjā*), chúng em cúi đầu và đánh lễ ba ngôi (5)....., là Đức Phật, Giáo Pháp và Chư Tăng.

Khi các vị sư cử hành lễ (*pūjā*), chúng em phải luôn luôn giữ (6)..... và chúng em tụng kinh giỏi.

Là những học sinh ngoan, chúng em (7)..... các vị sư, các giáo viên và những người lớn tuổi.

## CHƯƠNG 8

### ĐỨC PHẬT VÀ THẦN Y JĪVAKA



Khi được sinh ra, Jivaka đã bị mẹ của mình bỏ rơi trong một bãi rác. Thái tử Abhaya nhìn thấy đứa bé Jivaka và đem về nuôi dưỡng.

Sau này, ông trở thành một vị thầy thuốc rất nổi tiếng ở Ấn Độ. Ông đã chữa bệnh cho hoàng gia và Đức Phật. Thần y Jivaka là người đã chữa trị bàn chân của Đức Phật khi Ngài bị thương do tỳ khưu Devadatta ám hại.

Ông đã xây một tự viện và cúng dường đến Đức Phật cùng Tăng chúng.

**BÀI TẬP I:**

**Hãy vẽ một đường dẫn thích hợp từ cột (A) sang cột (B) cho các câu sau:**

A	B
1. Người này chăm sóc người bệnh.	Y TÁ
2. Người này quét đường.	NGƯỜI MẸ
3. Thần y Jīvaka chữa bệnh.	CẢNH SÁT
4. Người này dập tắt lửa.	NGƯỜI QUÉT ĐƯỜNG
5. Người này gìn giữ hòa bình trong khu vực.	LÍNH CỨU HỎA
6. Người này chăm sóc và nấu những bữa ăn hàng ngày cho chúng em.	VỊ SƯ
7. Vị này giảng dạy Phật Pháp.	BÁC SĨ

***Bất kể họ là ai, em tôn trọng tất cả những người này vì họ đã đóng góp nhiều cho xã hội.***

**BÀI TẬP II:**

**Hãy đánh dấu (✓) để chỉ cho người hào phóng rộng lượng và đánh dấu (✗) để chỉ cho người ích kỷ.**

1. Minh Nhân không cho người khác ngồi trên bãi biển. Cậu ta muốn chơi một mình. (.....)
  
2. Thiện Căn ăn bánh nướng sô-cô-la của mẹ mà không chia sẻ nó với em gái mình là Diệu Thuần. (.....)
  
3. Thánh Trí cho bạn bè mượn sách truyện của mình. (.....)
  
4. Thần y Jīvaka đã dâng cúng tịnh xá đến Đức Phật. (.....)
  
5. Sau khi đọc xong cuốn truyện, Kamma xé rách các trang sách. (.....)

**BÀI TẬP III:**

Hãy đánh dấu (✓) trong vòng tròn trắng bên cạnh cho những người bạn có hành động ĐÚNG đạo đức và đánh dấu chéo (✗) cho những người hành động SAI đạo đức.

1	2
---	---



## CHƯƠNG 9

### ĐỨC PHẬT VÀ VUA AJĀTASATTU



Hoàng tử Ajātasattu là con trai của đức vua Bimbisāra. Hoàng tử là bạn của tỳ khuru Devadatta. Dưới sự xúi giục của tỳ khuru Devadatta, Ajātasattu đã lên kế hoạch giết vua cha của mình.



Vào một đêm, hoàng tử với một con dao giấu bên trong đã lặng lẽ lẻ vào cung phòng của vua cha để sát hại cha mình, nhưng lại bị quân hầu bắt lại. Thay vì trừng phạt hoàng tử, đức vua Bimbisāra đã nhường ngôi vua cho con trai mình.

Đứa con trai vô ơn đã không tỏ lòng hối cải với cha mình, mà còn tống giam người cha ruột của mình vào tù. Hắn đã tra tấn cha mình bằng nhiều loại hình phạt tàn nhẫn.

Vua Ajātasattu chỉ kịp nhận ra và hối hận về hành động tàn ác của mình khi hay tin mừng con trai đầu lòng chào đời. Tuy nhiên, sự việc đã quá muộn màng. Vua cha đã băng hà sau khi bị tra tấn khủng khiếp. Hằng đêm, vua Ajātasattu không thể ngủ được.

Được thần y Jīvaka khuyên nhủ, ông đã đến diện kiến Đức Phật. Ngài đã thuyết pháp (*dhamma*) và hướng dẫn ông thực hành các việc lành. Ông đã trở thành một vị vua tốt và giúp đỡ truyền bá Phật Pháp.

**BÀI TẬP I:**

**Hãy hoàn thành các câu sau bằng cách thêm vào các chữ cái vào những chỗ trống.**

1. Tỳ khưu D.....ADATTA xúi giục vua Ajātasattu GI ....T cha mình.
2. Nhận ra sai lầm của mình, vua Ajātasattu trở thành một vị vua T.....T
3. Trước khi vua Ajātasattu diện kiến Đức Phật, ông là một vị vua Á..... Đ.....
4. Tuy nhiên, sau khi vua Ajātasattu diện kiến Đức Phật, ông đã thay đổi trở thành một vị vua T.....

**BÀI TẬP II:**

**Làm thế nào để phân biệt NGƯỜI BẠN XẤU hay NGƯỜI BẠN TỐT. Hãy tách những câu sau thành hai cột ở trang sau:**

1. Bạn nam ấy đưa cho em một điếu thuốc để hút.
2. Một người lạ bảo em lên xe của anh ta.
3. Bạn nam ấy giúp đỡ em khi gặp khó khăn bài tập về nhà.
4. Bạn nam ấy luôn luôn hỏi tiền em.
5. Do tỳ khuru Devadatta xúi dục, vua Ajātasattu đã hành hạ cha mình.
6. Bạn nam ấy bỏ chạy khi thấy em té xe.
7. Khi bạn nữ ấy có gì, bạn ấy đều chia sẻ với chúng em.
8. Bạn nữ em không bao giờ khuyên nhủ nếu em làm sai.
9. Bạn nữ ấy luôn nói nhỏ nhẹ với chúng em.
10. Bạn nam ấy kính trọng cha mẹ và những người lớn tuổi.



**CHƯƠNG 10**  
**TIỂU SỬ TỶ KHƯU VAKKALI**



Vakkali là một thanh niên trẻ, người luôn luôn đi theo Đức Phật như bóng theo hình. Chàng trai thích nhìn ngắm dung mạo của Đức Phật và quyết định xuất gia, gia nhập Hội Chúng Tăng Già để thường được nhìn ngắm Đức Phật.

Một ngày nọ, Đức Phật đã được một người cư sĩ cung thỉnh an cư ba tháng gần thành Rājagaha. Với cảm giác lạc lõng và đau buồn khi Đức Phật vắng mặt, tỳ khuru Vakkali đã quyết định gieo mình từ một vách đá để tự tử. Đức Phật với thiên nhãn đã nhìn thấy, liền hiện ra ngay trước mặt tỳ khuru Vakkali. Khi nhìn thấy Đức Phật, ngài hoan hỷ vô cùng.

Đức Phật đã thuyết pháp đến tỳ khuru Vakkali. Sau khi lắng nghe lời dạy của Đức Phật, tỳ khuru Vakkali chứng đạt được an lạc giải thoát.

**BÀI TẬP I:**

**Hãy kết nối hai cột dưới đây thành một câu hoàn chỉnh:**

A	B
1) Thanh niên Vakkali thích ngắm nhìn ....	a) Pháp
2) Vakkali đã xuất gia trong ...	b) Đức Phật
3) Đức Phật đã trải qua mùa mưa ( <i>an cư</i> ) gần ...	c) Hội Chúng Tăng Già
4) Tỳ khuru Vakkali muốn tự tử bằng cách nhảy từ ....	d) Đức Phật
5) Đức Phật đã thuyết ..... cho tỳ khuru Vakkali.	e) một vách đá.
6) Tỳ khuru Vakkali hiểu rằng việc tu tập giáo pháp là tốt hơn là nhìn ngắm .....	f) thành Rājagaha.

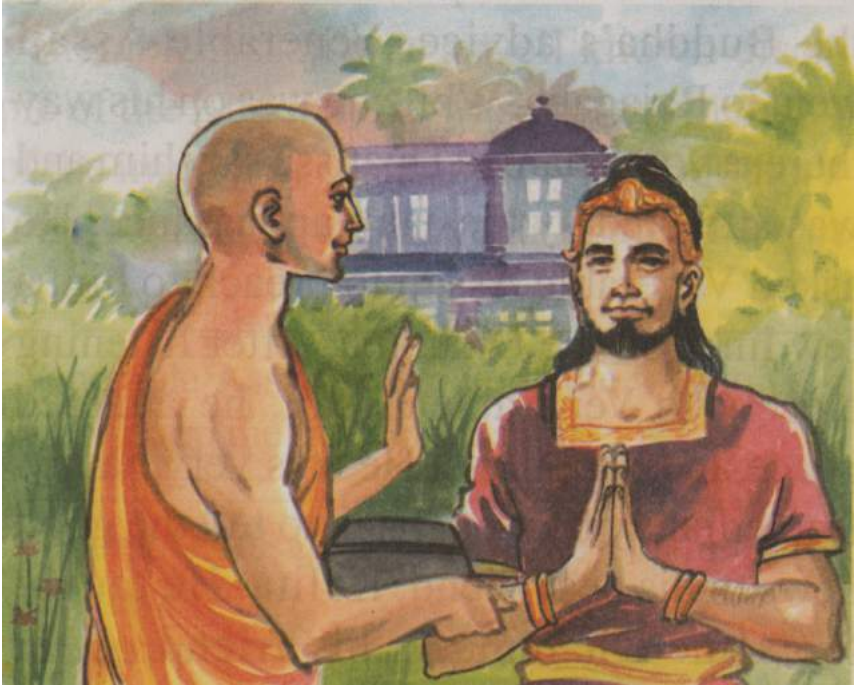
**BÀI TẬP II:**

**Hãy nhìn vào những bức tranh tuần tự từ trái sang phải, rồi kể một câu chuyện:**





**CHƯƠNG 11**  
**Tiểu sử ngài Thánh Tăng Assaji**



Ngài Assaji là con trai của một người Bà-la-môn. Ngài là một trong năm vị tỳ khưu đầu tiên đệ tử của Đức Phật. Khi số lượng các vị sư đã lên đến 60, Đức Phật đã cử họ đi truyền bá Giáo Pháp. Họ đã được Đức Phật sách tấn lên đường để truyền bá Giáo Pháp đến mọi nơi ở Ấn Độ.

Sau khi nhận lãnh lời dạy của Đức Phật, ngài Assaji đã lên đường đến thành Rājagaha. Khi ngài đang đi trên đường, một thanh niên tên là Upatissa đã nhìn thấy ngài và đã bị cuốn hút bởi thân tướng an tịnh của ngài. Chàng trai đã thỉnh cầu ngài Assaji thuyết giảng cho mình một vài câu pháp.

Sau khi chăm chú lắng nghe, thanh niên Upatissa đã chứng đạt bình an và hạnh phúc. Chàng ta rất vui mừng, bèn lập tức trở về thuật lại những tin tốt lành cho người bạn thân nhất của mình là Kolita. Thanh niên Upatissa chỉ thuật lại lời pháp đó cho bạn mình nghe.

Sau khi lắng nghe từ bạn mình Upatissa, thanh niên Kolita cũng chứng đạt sự bình an và hạnh phúc. Về sau, hai người bạn này đã trở thành đại đệ tử đầu tiên của Đức Phật. Họ được gọi là Đại đức Sāriputta (*Upatissa*), và Đại đức Moggallāna (*Kolita*).

**BÀI TẬP I:**

Ngài Assaji là vị đệ tử nổi tiếng của Đức Phật. Ngài đã hiện diện trong nhiều sự kiện quan trọng trong thời Đức Phật. **Hãy sắp xếp những sự kiện này theo đúng thứ tự của nó.**

Ngài Assaji là một trong 60 vị thánh tăng đã thành lập Hội Chúng Tăng Già đầu tiên.

Ngài thánh tăng Assaji đã thuyết pháp cho thanh niên Upatissa.

Ngài Sāriputta (Upatissa) trở thành vị đại đệ tử đầu tiên của Đức Phật.

Ngài Assaji là một trong những đệ tử đầu tiên của Đức Phật.


Ngài thánh tăng Assaji đã đi đến thành Rājagaha để hoằng hóa Phật Pháp.


**Viết lại những câu trên đúng theo thứ tự:**

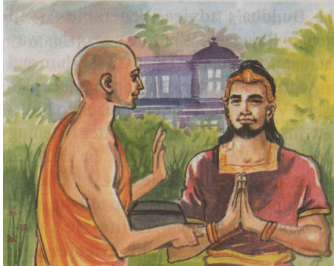
1. ....
2. ....
3. ....
4. ....
5. ....

**BÀI TẬP II:**

Hãy đánh dấu (✓) về hành động ĐÚNG đạo đức trong các ô tròn và đánh dấu chéo (✗) về hành động TRÁI đạo đức.

	<p>1. Hai bạn chúc cô giáo buổi sáng tốt lành.</p> <p style="text-align: right;"><input type="radio"/></p>
---	--

<p>2. Một học sinh la mắng thầy giáo. <input type="radio"/></p>	
---	--

	<p>3. Thanh niên Upatissa chăm chú lắng nghe ngài thánh tăng Assaji. <input type="radio"/></p>
---	--

4. Một học sinh nam nói chuyện với người bạn mình trong khi cô giáo đang giảng dạy trong lớp.



5. Một nhóm học sinh đến thăm thầy giáo khi thầy bị ốm trong bệnh viện.



6. Một vài học sinh ném máy bay giấy trong khi cô giáo đang viết trên bảng.



**CHƯƠNG 12**  
**TIỂU SỬ NÀNG PATĀCĀRĀ**



Nàng Patācārā là con gái của một triệu phú. Cô rất xinh đẹp và chỉ có một người anh. Cha mẹ yêu thương cô rất nhiều. Họ gìn giữ cô ở tầng lầu thứ bảy của lâu đài mình và không muốn cho con mình đi bất cứ đâu.

Đến 16 tuổi, cha mẹ cô muốn con gái mình kết hôn với con trai của một triệu phú. Cô không muốn đính hôn vì đã yêu một người hầu nam. Một ngày kia, hai người quyết định trốn nhà đi. Họ bỏ trốn và sinh sống trong một ngôi làng khác.

Sau một thời gian, cô Patācārā mang thai. Khi thời gian sanh con đã đến gần, không nghe lời chồng, cô quyết định trở về nhà cha mẹ ruột. Trên đường về, cô sinh một bé trai và đã hủy bỏ chuyến thăm.

Chẳng lâu sau, cô lại mang thai một lần nữa. Và cũng giống như trước, cô quyết định trở về nhà của cha mẹ ruột. Lúc đó trời mưa rất lớn, người chồng đã cố để đuổi kịp vợ mình. Cô đã bảo người chồng mình tìm một nơi trú ẩn. Vô tình, anh đã dẫm lên trên một ụ kiến và bị rấn cắn chết tại chỗ. Patācārā cũng đã sớm sinh đứa con thứ hai. Vào buổi sáng, cô mới phát hiện ra xác chết người chồng. Đứa bé mới sinh ra đã bị một con chim ưng cắp đi, còn đứa lớn thì bị nước sông cuốn trôi. Đau đớn buồn thảm vì chồng chết và mất hai con, cô vẫn tiếp tục hành trình trở về nhà cha mẹ ruột của mình.

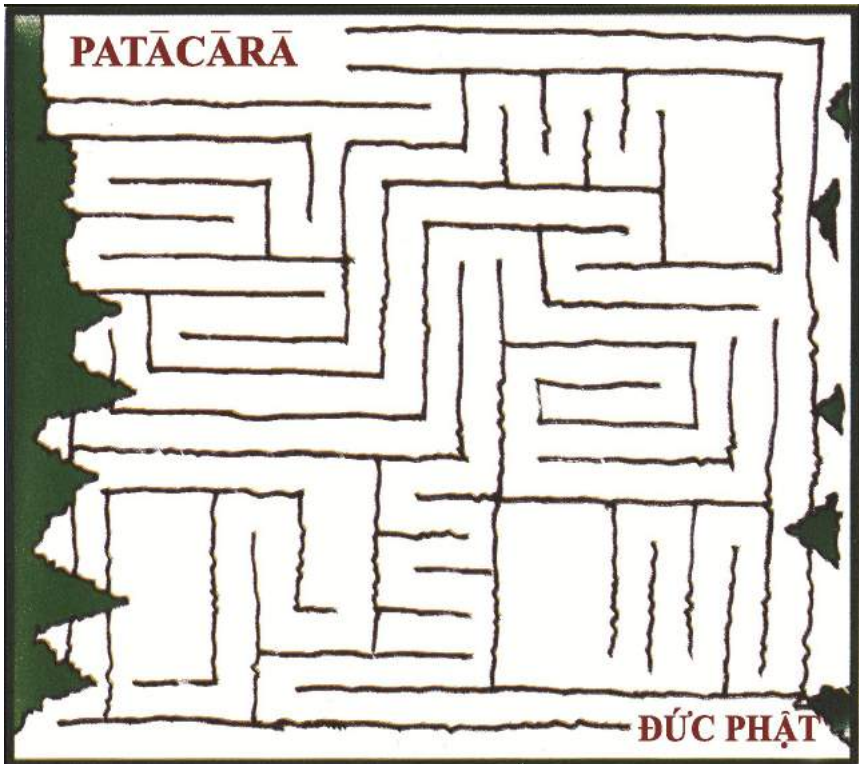
Khi đang thất thểu hướng về nhà của cha mẹ mình, nàng Patācārā đã gặp một người đàn ông và hỏi thăm về gia đình mình. Bị xúc động mạnh khi hay tin cha mẹ và anh trai của mình đã bị chết trong cùng một ngày, Chỉ trong một ngày, cô đã mất tất cả người thân. Cô hóa điên dại.

Patācārā đã chạy đến Đức Phật. Nhìn thấy Patācārā, Ngài đã trấn an và thuyết pháp cho cô nghe. Sau khi lắng nghe Đức Phật, nàng đã nhận ra được ý nghĩa của cuộc đời.

**BÀI TẬP I:**

Trong một ngày, cô Patācārā mất chồng, mất hai con, mất cha mẹ và anh trai. Cô đã quần trí và chạy loạn khắp nơi.

**Bạn có thể giúp hướng dẫn cô Patācārā tìm ra con đường trong mê cung để cô ấy có thể gặp Đức Phật và học ra ý nghĩa của cuộc sống?**









## PHƯƠNG DANH THÍ CHỦ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

**Tri Ân:** Chư Tăng, Ni và Phật tử nào hùn phước ấn tống kinh mà chưa kịp bổ sung vào danh sách thí chủ, xin quý vị lượng tình hoan hỷ. Chúng con, chúng tôi xin ghi nhận công đức về tinh thần lẫn vật chất mà chư Tăng, Ni và quý Phật tử gần xa đã nhiệt tình ủng hộ.

Sau đây là Phương Danh Thí Chủ đã đóng góp Tịch Tài để Ấn Tống 'Cuộc Đời Đức Phật' (trọn bộ 4 tập):

### TP. HỒ CHÍ MINH:

Thượng tọa Tăng Định (chùa Kỳ Viên) 215 bộ, Thượng tọa Bửu Chánh (Thiền Viện Phước Sơn) 200 bộ, Đại đức Thiện Minh 215 bộ, Tỳ khuru Pháp Từ 40 bộ, Tỳ khuru Phước Định (Sư Lai) 20 bộ, Sư Thiện Thông 130 bộ, Sa-di Pháp Hiền 8 bộ, Sa-di Thiện Nhất 8 bộ, Tu nữ Quang Giới 40 bộ, Tu nữ Quang Chánh 40 bộ, Bà Hiền Khánh 40 bộ, Chị Quang Nhiên 20 bộ, PT Lưu Thị Ngọc Dung (Tu nữ Quang Nhị) 8 bộ, PT. Đào Trọng Trác 100 bộ, PT. Bà Kim Hồng 215 bộ, PT. Diệu Hải 100 bộ, Chị Phương Nguyễn (bạn Diệu Hải) 10 bộ, Tu nữ Tâm An (Cô Tích) 8 bộ, GĐ. PT. Ông Võ Đình Sa (PD. Tâm Phúc) 100 bộ, GĐ. PT. Nam Loan 215 bộ, Công ty Thái Bình Shoes (TBS) 1000 bộ, GĐ. PT. Đoàn Văn Duẩn 50 bộ, Tu nữ Châu (chùa Bửu Đức) 8 bộ, GĐ. PT. Đình Hùng Trương 20 bộ, PT. Trương Ngọc Minh 20 bộ, PT. Vũ Minh Tuấn 10 bộ.

**Nhóm Phật tử cô Ba Lang:** GĐ. PT. Hồng Thị Nhon 8 bộ, GĐ. PT. Nguyễn Thị Vinh (Pháp) 8 bộ, GĐ. PT. Lâm Thanh Thảo (Pháp) 8 bộ, GĐ PT. Hồng và Tuấn (Pháp) 8 bộ, GĐ. PT. Trần Văn Nam (Mỹ) 8 bộ, GĐ PT. Phạm Ngọc François (Pháp) 8 bộ, PT. Lê Thị Huệ - Lê Trung Thành (Thụy Sĩ) 8 bộ, GĐ. PT. Lê Thị Phiếu 8 bộ, GĐ. PT. Ma Văn Lợi 8 bộ, GĐ. PT. Liêng Ngọc Ánh 4 bộ, GĐ. PT. Ma Thị Nhung 8 bộ, Cô Nguyễn Thị Hiếu (GĐ. Sư Bửu Giác) 50 bộ, PT. Nguyễn Thị Kính (GĐ Bà Huỳnh Thị Mai) 50 bộ, GĐ. PT. Cô Linh (Đại Phát) 25 bộ, GĐ cố PT. Nguyễn Thị Sáng (hưởng thọ 83 tuổi) 20 bộ, PT. Trần Thị Cúc Hòa 10 bộ, PT. Bùi Thị Nguyệt 10 bộ, PT. Phạm Thị Mỹ Dung 48 bộ.

**Nhóm Phật tử chị Hạnh Hoa:** Chú Đạo, PT. Thanh Lương, Chị Sơn, PT. Hà Phước, PT. Trần Thị Thu Dung, PT. Hạnh Hoa: 90 bộ.

**Nhóm Phật tử Stephen Phan:** PT. Ngâu Bun Suo Fhani: 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Thùy Dung: 40 bộ, PT. Bùi Minh Đạt: 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Bảo Ngọc: 10 bộ, GĐ. PT. Nguyễn Gia Thành, PT. Vương Thị Tuyết Châu: 40 bộ, GĐ. PT. Nguyễn Gia Vĩnh Phúc + Nguyễn Thị Ái Trâm: 40 bộ, GĐ. PT. Phan Duy Sơn + Nguyễn Gia Hoàng Lộc: 80 bộ, PT. Nguyễn Dương Hồng Ngọc: 8 bộ, PT. Dương Thị Khoe: 4 bộ.

**Nhóm Phật tử Paññacitta:** PT. Tuệ Tâm + Tuệ Anh 20 bộ, PT. Phương Tịnh 20 bộ, PT. Diệu Hương 10 bộ, PT. Tịnh Tâm 10 bộ.

**Nhóm Phật tử họ Hoàn:** PT. Anh Nguyễn Thiện Hàng, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Minh Hiếu: 12 bộ. (h/h. Nguyễn Thiện Tề, hưởng thọ 80 tuổi), PT. Bùi Văn Hiếu (PD. Minh Giới) + PT. Trần Thị Mỹ Hạnh, con Bùi Kiến Pháp, và Bùi Sala: 10 bộ, PT. Nguyễn Duy Tú (PD Minh Niệm) 10 bộ, PT. Huệ Tánh, PT. Nguyễn Thị Hiền, PT. Phan Ngọc Tâm: 10 bộ, PT. Nguyễn Lê Đức Dũng, PT. Bùi Thị Hằng: 10 bộ, PT. Trịnh Xuân Lưu, PT. Bùi Thị Nhẫn: 20 bộ, PT. Bùi Công Hải (PD. Minh Đăng), PT. Trịnh Thị Mỹ Châu, PT. Bùi Công Tấn Lực: 8 bộ.

**Lớp Vi Diệu Pháp:** Nguyễn Thị Thanh Thủy 10 bộ, Nam Hương 8 bộ, Chị Mai 4 bộ, Chị Hai, Ánh 8 bộ, Chị Viên Dung 4 bộ, Giác Tâm 4 bộ, Cô Điệp 2 bộ, Thanh Thảo 4 bộ, Thùy Linh 2 bộ, Cô Sơn 1 bộ, Trinh Nguyên 8 bộ, Giới Tân 4 bộ, Bích Hoài 8 bộ, Cô Thy 8 bộ, Như Quang 12 bộ, Trần Thị Liễu 4 bộ, Cô Ngân 4 bộ, Cô Điệp 4 bộ, Nguyễn Thị Hồng 2 bộ, Diệu Linh 8 bộ, Cô Hồng 40 bộ, Cô Tuyết 10 bộ, PT. Lánh Lê 4 bộ, Chị Hạnh An 100 bộ.

**Nhóm Phật tử Cô Kim Anh:** PT. Nguyễn Thị Kim Anh 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Thu 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Thu Thảo 20 bộ, PT. Nguyễn Quốc Gia 20 bộ, PT. Nguyễn Cát Hoàng Gia 20 bộ, PT. Nguyễn Văn Quốc 8 bộ. Phòng Phát Hành Bửu Long 1000 bộ, GĐ. PT. Tuấn Thương 8 bộ, PT. Nguyễn Thị Lệ Thu (Pd. Diệu Thường) 8 bộ, PT. Nguyễn Thị Lệ Thủy (PD. Liễu Vân) 4 bộ, Phạm Thị Thu Vân 130 bộ, PT. Vũ Thị Kim Thanh 80 bộ, PT. Nguyễn Thị Bích Vân (PD. Diệu Hạnh) 8 bộ, PT. Đỗ Thị Hồng Hà 50 bộ, PT. Lê Thị Cẩm Vân 10 bộ, GĐ. PT. Mai Thảo + Mai Thắm: 30 bộ, PT. Nguyễn Lê Lan Phương 10 bộ.

### THỦ ĐÔ HÀ NỘI:

Đại Đức Minh Thông 20 bộ, PT. Trần Thị Tuyết (PD. Hòa Trinh) 80 bộ, PT. PT. Đỗ Thị Thanh Phương (PD. Nguyễn Thủy) 20 bộ, PT. Lê Phương Thảo (FB. Thảo Húp) 6 bộ, PT. Đỗ Thị Thanh Hoa 20 bộ, PT. Nguyễn Gia Hậu 40 bộ, PT. Lê Thị Hương (FB Hương Lê) 30 bộ, GĐ. PT. Vũ Việt Khanh 80 bộ, PT. Nguyễn Hữu Nam 200 bộ.

**Nhóm Phật tử Thanh Tâm:** PT. Phạm Thanh Tâm (PD. Diệu Thảo) 100 bộ, PT. Phạm Thanh Thủy 10 bộ, PT. Trần Thị Thanh 10 bộ, PT. Phạm Thị Trà My 10 bộ, PT. Đỗ Thị Thu Thủy 20 bộ, PT. Phương Lan 80 bộ, PT. Thị Minh (bé Cám) 20 bộ.

**Nhóm Phật tử Dương Thu Hương:** PT. Nguyễn Bích Thủy 10 bộ, PT. Lê Thị Hoài Phương 10 bộ, PT. Hoàng Minh Huyền 10 bộ, PT. Tịnh An 10 bộ, PT. Dương Hương Linh 10 bộ, PT. Nguyễn Quỳnh Hoa 4 bộ, PT. Phạm Ngọc Lan 4 bộ, PT. Trương Thị Liên 2 bộ, PT. Trần Ngọc Dung 4 bộ, PT. Trần Ngọc Bích 1 bộ.

**Nhóm Phật tử An Lạc:** PT. Phạm Thu Hằng (PD. Viên Nguyệt) 10 bộ, Thủy 4 bộ, Kiên 4 bộ, PT. Tạ Quốc Việt 4 bộ, PT. Trịnh Trung Hiếu 5 bộ

### TP. NHA TRANG & TP. BAN MÊ THUỘC:

Đại Đức Pháp Tâm (Chùa Như Ý) 20 bộ, Đại Đức Tâm Định (Chùa Phổ Quang, Cư'Mgar) 100 bộ, PT. Nguyễn Hữu Nhân và vợ Trần Thị Anh Thư 20 bộ, PT. Phạm Thị Yến 10 bộ.

### TP. HUẾ & TP. ĐÀ NẴNG:

PT. Trần Thị Thu Hà 40 bộ, Tỳ khuru Pháp Hiếu 20 bộ, GĐ. PT. Dương Thị Minh Đức 52 bộ, PT. Nguyễn Ngọc Thủy 2 bộ, PT. Đình Trung Hiếu 20 bộ, PT. Huỳnh Nguyễn Vũ 40 bộ.

### TP. VINH (Nghệ An):

**Nhóm Phật tử cô Loan:** PT. Trần Thị Hoài Thu 100 bộ, PT. Huyền Sơn 10 bộ, PT. Hằng 10 bộ, PT. Tùng 10 bộ.

### HOA KỲ (USA):

PT. Võ Kim Loan 90 bộ, Anh Nông Đình Hùng (Ryan Nong) 90 bộ, PT. Lily Nguyen, 90 bộ, PT. Sammāpañño Chánh Trí 90 bộ, PT. Bà Visākha An Trương 90 bộ, PT. Thiện Hoàng 180 bộ, PT. Diệu Minh 180 bộ.

# BỘ SÁCH PHẬT HỌC

## CUỘC ĐỜI ĐỨC PHẬT - Tập 3/4

*Dịch giả:* Tỳ khuru ĐỨC HIỀN



**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

53 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: 04.37822845 - Fax: 04.37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

Giám đốc - Tổng biên tập

**NGUYỄN CÔNG OÁNH**

*Biên tập:* Vũ Văn Hiếu

Nguyễn Thị Thanh Thủy

*Trình bày:* Tỳ khuru Mettāguro

*Biên tập kỹ thuật:* Tỳ khuru Nguyễn Tuệ

*Sửa bản in:* Tỳ khuru Từ Minh

*Đơn vị liên kết:*

**CHÙA NHƯ Ý**

Núi Sạn, tổ 14, Tây Nam, Vĩnh Hải, Nha Trang - ĐT: 090.50.40.654

---

In số lượng 5.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm

Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**

Số 9-11 Đường CN1, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM - ĐT: (08) 38.164.415

Số Đăng ký KHXB: 1984-2014/CXB/10-296/TG

QĐXB: 732/QĐ-TG ngày 14/10/2014 Số ISBN: 978-604-61-1633-2

In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2014

# TRỌN BỘ 4 TẬP

**BỘ SÁCH PHẬT HỌC**

**Cuộc Đời Đức Phật**

Tập 1 / 4



Dịch giả: Tỷ khuru Đức Hiền

**DÀNH CHO HỌC SINH**



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
PL. 2558 - DL. 2014

**BỘ SÁCH PHẬT HỌC**

**Cuộc Đời Đức Phật**

Tập 2 / 4



Dịch giả: Tỷ khuru Đức Hiền

**DÀNH CHO HỌC SINH**



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
PL. 2558 - DL. 2014

**BỘ SÁCH PHẬT HỌC**

**Cuộc Đời Đức Phật**

Tập 3 / 4



Dịch giả: Tỷ khuru Đức Hiền

**DÀNH CHO HỌC SINH**



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
PL. 2558 - DL. 2014

**BỘ SÁCH PHẬT HỌC**

**Cuộc Đời Đức Phật**

Tập 4 / 4



Dịch giả: Tỷ khuru Đức Hiền

**DÀNH CHO HỌC SINH**



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
PL. 2558 - DL. 2014

**SÁCH ẤN TỔNG - KHÔNG BÁN**  
**FREE DISTRIBUTION - NOT FOR SALE**

